

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027;

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 12/12/2023; khoản 1, khoản 4, khoản 5 Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 12/10/2023; điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 22/4/2024; khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 189/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách tỉnh kế hoạch năm 2025 của tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2025: 4.896.718 triệu đồng.

Trong đó:

- Nguồn cân đối ngân sách: 552.610 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 469.100 triệu đồng.

- Nguồn xổ số kiến thiết: 2.013.188 triệu đồng.
- Nguồn Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long nộp vào ngân sách nhà nước: 132.563 triệu đồng.
- Nguồn xổ số kiến thiết các năm trước: 253.500 triệu đồng.
- Nguồn bội chi ngân sách địa phương năm 2025: 638.300 triệu đồng.
- Nguồn vượt thu xổ số kiến thiết: 72.554 triệu đồng.
- Nguồn kết dư xổ số kiến thiết năm 2022: 48 triệu đồng.
- Nguồn vượt thu xổ số kiến thiết năm 2022: 75.000 triệu đồng.
- Nguồn mượn của Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long: 640.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn công đoàn ngành ngân hàng tài trợ: 8.900 triệu đồng.
- Nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài: 2.002 triệu đồng.
- Nguồn kết dư nguồn thu tiền sử dụng đất: 35.553 triệu đồng.
- Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2024: 3.400 triệu đồng.

2. Phương án phân bổ kế hoạch theo từng nguồn vốn như sau:

a) Nguồn cân đối ngân sách tỉnh: 552.610 triệu đồng

- Phân cấp theo tiêu chí định mức cho huyện, thị xã, thành phố: 145.200 triệu đồng.

- Cân đối cho công tác Chuẩn bị đầu tư - Chuẩn bị dự án (bao gồm khảo sát, thiết kế thi công - dự toán); thanh toán, quyết toán, tất toán dự án hoàn thành: 28.694 triệu đồng.

- Cân đối thực hiện dự án với số vốn: 380.716 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 1).

b) Nguồn thu từ tiền sử dụng đất: 469.100 triệu đồng

- Cấp huyện: 371.000 triệu đồng (bao gồm 10% vốn thường xuyên thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... của cấp huyện).

- Cấp tỉnh: 98.100 triệu đồng (90%), cân đối thực hiện dự án lĩnh vực giao thông.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 2).

c) Nguồn xổ số kiến thiết: 2.013.188 triệu đồng

- Phân cấp theo tiêu chí định mức cho huyện, thị xã, thành phố: 65.000 triệu đồng.

- Đối ứng các dự án do các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức phi Chính phủ,... tài trợ (đối ứng): 10.000 triệu đồng.

- Cân đối cho công tác Chuẩn bị đầu tư - Chuẩn bị dự án (bao gồm khảo sát, thiết kế thi công - dự toán); thanh toán, quyết toán, tất toán dự án hoàn thành: 33.500 triệu đồng.

- Cân đối đầu tư các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 139.805 triệu đồng.

- Đối ứng ODA (01 dự án): 60.000 triệu đồng.

- Cân đối thực hiện dự án: 1.653.396 triệu đồng

- Cân đối chi đầu tư khác: 24.500 triệu đồng (Tặng thưởng công trình phúc lợi xã hội cho xã đạt Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao, ấp Nông thôn mới kiểu mẫu,... theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; huyện đạt chuẩn nông thôn mới).

- Hoàn nguồn các dự án sử dụng vốn sự nghiệp từ ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia theo kết luận của Kiểm toán nhà nước (05 dự án): 7.287 triệu đồng.

- Bố trí vốn đối ứng trung ương thực hiện dự án thích ứng biến đổi khí hậu (DPO) do Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư: 10.000 triệu đồng.

- Cân đối cải tạo, sửa chữa các công trình y tế, giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể dục - thể thao với số vốn 9.700 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo các phụ lục: 3, 4).

d) Nguồn Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long nộp vào ngân sách nhà nước: 132.563 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 132.563 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 5).

đ) Nguồn xổ số kiến thiết các năm trước: 253.500 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 253.500 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 6).

e) Nguồn bội chi ngân sách địa phương năm 2025: 638.300 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 638.300 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 7).

g) Nguồn vượt thu xổ số kiến thiết: 72.554 triệu đồng

- Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 26.000 triệu đồng.

- Cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: 13.000 triệu đồng.

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với Hợp tác xã Nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh: 28.554 triệu đồng.

Đối với 02 nhiệm vụ chi đầu tư trên, giao Ủy ban nhân dân tỉnh giao vốn chi tiết khi đủ điều kiện theo quy định.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 8).

h) Nguồn kết dư xổ số kiến thiết năm 2022: 48 triệu đồng

Đổi ứng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với số vốn 48 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 9).

i) Nguồn vượt thu xổ số kiến thiết năm 2022: 75.000 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 75.000 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 10).

k) Nguồn mượn của Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long: 640.000 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện 01 dự án với số vốn 640.000 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 11).

l) Nguồn vốn công đoàn ngành ngân hàng tài trợ: 8.900 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện 01 dự án với số vốn 8.900 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 12).

m) Nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài: 2.002 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện 01 dự án với số vốn 2.002 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 13).

n) Nguồn kết dư nguồn thu tiền sử dụng đất: 35.553 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 35.553 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 14).

o) Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2024: 3.400 triệu đồng

Cân đối đầu tư thực hiện dự án với số vốn 3.400 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 15).

p) Danh mục dự án bố trí vốn thực hiện dự án quá thời gian theo quy định tại khoản 2 điều 52 Luật Đầu tư công.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 16).

q) Danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025 nhưng chưa có quyết định phê duyệt dự án

Đối với các dự án cần phải thực hiện trong năm 2025, nhưng chưa đủ điều kiện giao vốn, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao vốn khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

(Chi tiết danh mục công trình kèm theo phụ lục 17)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo cụ thể đến các Chủ đầu tư để triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án và hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn theo đúng thời hạn quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND;
- Phòng KTNV;
- Lưu: VT, 5.04.05.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH